



Thăng **bom**

TUẦN BÁO
HƯỚNG DẪN
GIÁO DỤC
THIẾU NH
VIỆT-NAM

7

Chủ nhiệm: Nguyễn - Vỹ

Tuần lễ từ 18 đến 24-4.



Thơ bom



CHỦ BƯT : CHỊ DIỆU - HUYỀN
THƯ KỸ TÒA SOẠN : THẮNG BOM
PHÓNG VIÊN GÁI : BÉ KIM
(Bắt vần Kim-chích-chè)
PHÓNG VIÊN TRAI : THẮNG NGỌNG

Tờ báo vui, trẻ, bổ ích
lành mạnh nhiệt
của tuổi thơ

TÒA - SOẠN và TRỊ - SỰ

522 Bis, Trương-Minh-Giảng — Saigon — Đ.T : 41.095

CHỦ-NHIỆM	:	NGUYỄN VỸ
GIÁM-ĐỐC TRỊ-SỰ	:	PHAN NHƯ HÒA
HỌA-SĨ	:	VŨ TÂN
TRÌNH BÀY	:	PHAN BÁ PHỤNG
KỸ-THUẬT và OFFSET	:	LÊ HUỖNH



CHƯƠNG TRÌNH THĂNG BỜM

Tiếp tục cuộc viếng thăm các trường đã khởi hành từ Thăng Bờm số 3, tuần này, **CHƯƠNG TRÌNH THĂNG BỜM TOÀN QUỐC** xin giới thiệu:

NHỮNG HỌC SINH XUẤT SẮC NHẤT CỦA

TRƯỜNG TIỂU HỌC *Cần Sơn Hòa*

Đây, tất cả các học sinh ưu tú nhất:

LỚP 6:

Phạm Minh Châu, Nguyễn thị Mai, Trần thị Trung, Đặng văn Mạnh, Lại kỷ Hạnh.



LỚP 5:

Nguyễn Chí Thành, Vũ Vĩnh Thái, Nguyễn Thành Loan.



LỚP 4:

Nguyễn Ngọc Tiến, Nguyễn Khánh Hòa, Nguyễn thị Hồng, Hồ thị Ngọc Lan.

LỚP 3:

Trần thị Đem, Vũ Ngọc Xuyên.

LỚP 2:

Vũ văn Ng, Tôn Thất Tấn.

LỚP 1:

Hà thị Kim Phượng, Dương Thành Thôn.



Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ông Hiệu Trưởng và quý vị giáo viên đã
niềm nở đón tiếp phái đoàn và dành nhiều cảm tình đặc biệt với Tuổi báo Thiếu nhi
THĂNG BƠM.

PHAN THỊ THU MAI — PHAN BÁ PHỤNG

Những Khuyến Khích Quý Báu

VIỆN ĐẠI HỌC VĂN HẠNH
222, Trương Minh Giảng
SAIGON
Q.Y. 25.946

Saigon, ngày 10 tháng 12 năm 1960
Số 153 / 1011/V.T

((/ VIỆN-TRƯỞNG VIỆN ĐẠI-HỌC VĂN-HẠNH

Kính gửi:

Ông NGUYỄN-VĨ
Chủ-nhiệm Tuần-san "Thăng Bồn"
522 bis Trương-Minh-Giang
SAIGON.

Thưa Ông Chủ-nhiệm,

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Ông đã có nhã
ý gửi tặng 5 số "Thăng Bồn".

Sau khi đọc xong, chúng tôi rất hoan hỷ vì
nhận thấy đây là một tuần báo "hướng dẫn giáo-dục Thiếu-
nhĩ Việt-Nam" rất bổ ích.

Chúng tôi ước vọng tuần san "Thăng Bồn" sẽ
là món ăn tinh thần cần thiết của Thiếu-nhĩ Việt-Nam.

Xin thành thật cảm ơn và kính chào Ông Chủ-
nhiệm.

Kính thư,



Trích Minh-Châu
T.P. TRÍCH MINH-CHÂU.

Hùng Vương

Hùng Vương! Hùng Vương!
Mười tám đời xây đắp Quê
Hương!

Khơi đắp, lập quốc.
Giáo-Chủ, Việt-Thường.
Mở mang Đất Nước
Gìn giữ biển cương.

Xây dựng cơ đồ Việt quốc
Oai hùng một cõi Nam
phương.

Rồng vàng huyết thống, khí
thần nung nóng.
Bốn nghìn năm gột rửa
mấy lần thương.

Ông Cha oanh liệt,
Con cháu hùng cường
Huy hoàng Sông Núi
Tổ tiên máu xương.

Gương mặt Việt-Nam oai
ngliêm gân guốc
Hành diện nhìn ra cửa Thái
Bình Dương

Chiến công lừng Lịch sử
Khí phách rang mười
phương

Quang-Trung, Hưng-Đạo,
Lê-Lợi, Trưng-Vương

Chúng xâm lăng, anh hùng,
liệt nữ.
Cờ bay chiến thắng khắp sa
trường.

Ngáy nọ, ruột mềm máu
chảy.

Nhuộm đỏ giang sơn
Tè lạnh giòng sông Bến Hải.
Đâu hia ngọn gió Hiền
Lương

Bắc Nam căm hận,
Tàn sát bi thương.
Một giòng huyết lệ,
Lệ tuông hai đường.

Giơ tay thủ đắp máu
Rạch đời Quê Hương!
Tang tóc đau xanh, Hồn
Thiêng rên xiết,
Nghìn thu chưa tan một
mối hận trường!



Việt-Lịch, năm 4849, Rằm Tháng

Các em Thanh Thiếu Nhi Việt Nam!
Các em nên hãnh diện là con cháu của
Long Nữ Chấn Mâu,
của Lạc Long quân, của Hùng Vương
là dòng dõi Rồng Vàng Linh Chiêng
Hùng Dũng.





GU'ONG

THIẾU-NIÊN VIỆT-NAM ANH HÙNG

Vua Duy Tân

16 TUỔI

chỉ huy chống Pháp

VUA Duy Tân rào bước về Cung. Chàng ngư phủ cũng vội vàng xách giỏ cá lên theo bụi rậm ra về. Chàng qua cửa Đông Ba như thường lệ và "kính" người lính gác cửa một xâu cá trầu, (cá trầu là tiếng miền Trung, miền Bắc gọi là cá quả, miền Nam kêu là cá lóc).



Các bạn có đoán biết người câu cá ấy là ai không? Có phải thật là một người của cá chuyên nghiệp không? — Nếu thật là một ông dân quê sống về nghề câu cá, thì ông đâu dám tìm cách lén vào Hồ Tĩnh Tâm trong vườn Thượng Uyển để hy vọng gặp được Hoàng Đế, và đâu dám thưa với Hoàng Đế những lời yêu Nước yêu Dân thông thiết và hùng hồn như thế?

Không! Người già vờ đi câu cá đó là ông Trần Cao Văn, một bậc nhâm tài, một học giả đã nổi tiếng về học thuật uyên thâm và chí khí anh hùng, một nhà ái quốc mưu đồ giải phóng cho giang sơn khỏi ách đô hộ của thực dân Pháp.

Năm 1908, ông Trần Cao Văn có tham gia vào cuộc vận động cách mạng ở Quảng Nam, Quảng Ngãi, và bị Tây bắt đày ra củ lao Côn Lôn, nay gọi là Côn Sơn. Năm 1913 ông được trả tự do, trở về tỉnh nhà (Quảng Nam), và tiếp tục làm cách mạng. Ông kết nạp nhiều đồng chí, trong số đó có một cậu học trò 17 tuổi tên Địch, người Quảng Nam, Địch cũng là một thiếu niên yêu Nước, rất hăng hái trong việc cách mạng chống Pháp, học trò của ông Tú Ngung. Sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại, ông Tú Ngung uống thuốc độc tự tử, cậu Địch bị Tây bắt đày ra Thái Nguyên, miền Bắc. Đến đây, cậu lại bị bắt tham dự vào cuộc khởi nghĩa của Đội Cấn ở Thái Nguyên. Cuộc khởi nghĩa này cũng bị thất bại và cậu Địch lại bị bắt và bị đày ra Củ lao Côn Lôn.

Thấy dân khí Việt Nam lúc bấy giờ đang phần khởi, dân tâm đang xôn xao, ông Trần Cao Văn lợi dụng ngay cơ hội lúc nước Pháp đang có chiến tranh với nước Đức (1914 — 1918) và năm 1916



Pháp đang thua trận. Ông định gặp Hoàng Đế Duy Tân để van xin Ngài đứng ra cầm đầu cuộc khởi nghĩa đánh Pháp. Nhưng làm sao gặp được Hoàng Đế? Tiếp xúc được với ông Vua đầu phải là chuyện dễ! Ông Trần Cao Vân bèn giả làm người nông dân đi cầu cỏ, gây cảm tình với người lính gác cửa thành Đông Ba, để lên vào được Hồ Tịnh Tâm trong Thành Nội của Vua, để mong được cơ hội gặp Vua.

Hôm ông được điểm phúc gặp Hoàng Đế Duy Tân, lúc Ngài đang đi

đạo mát trong vườn Thượng Uyển, ông đã quý sụp xuống tâu hết cho Ngài rõ tình hình đau khổ xót thương của thân dân Việt Nam, dưới ách đô hộ Pháp.

Vị Hoàng Đế 17 tuổi, đêm ấy về Cung, một mình mở tờ biểu của Trần Cao Vân ra xem lại. Ngài đã thông giỏi chữ Hán, nên Ngài ngâm nghĩ thẩn thía từng chữ, từng câu. Bỗng nhiên Đức Hoàng Đế Duy Tân buồn bã, lặng lẽ ứa hai hàng nước mắt. Ngài chú ý đến hai câu:

«Phụ-hoàng Hoàng đế hà tội kiến thiên? Dục Tôn tôn lũng hà cổ kiến quật?»

Ừ, Phụ-hoàng Thành Thái có tội gì mà người Pháp bắt đầy đi? Lũng tằm của Vua Dục Tôn Tự Đức vì có gì bị người Pháp bắt đào lên?

Hoàng Đế Duy Tân quá cảm xúc không biết nói sao, gục đầu xuống gối khóc nức nở. Tuy còn trẻ tuổi — hãy còn vị thành niên, — nhưng Hoàng Đế Duy Tân đã biết suy nghĩ: «Phải, trăm họ lầm than, muốn dân thống khổ. Ta là vị Chúa Tể trong nước, lẽ nào ta ngồi yên trên Ngai Vàng, không đưa tay ra cứu vớt đồng bào?... Ồi! Ngai Rồng gối Hạc mà chi? Bạc vàng châu báu mà chi? Máu mủ của Dân, đó là máu mủ của Ta. Nước mắt của Dân, đó là nước mắt của Ta!... Ta đau khổ lắm vì Dân Ta đau khổ...»

(còn nữa)

THẮNG BỜM



• ĐỌC XONG BÁO THẮNG BỜM, NÊN CẮT KỸ, ĐỪNG LÀM RÁCH, ĐỀ SAU NÀY ĐÓNG THÀNH BỘ, ĐẸP LẮM NGHE BỒ!

☆ ĐÃ CÓ SỐ 1 VÀ SỐ 2 IN THÊM.



NGŨ CÔNG tuyệt kiếm

TRUYỆN DÃ SỬ VÕ HIỆP
THIỆU NHI VIỆT NAM,
Ở THỜI HAI BÀ TRƯNG

PHONG SƠN

(Tiếp theo)

Tốt lắm ! Chỉ cần để mọi người thấy được thể «đả kiếm» của môn phái chúng ta lợi hại như thế nào là được ! Nào, xin Lê chương môn cho nữ kiếm sĩ của Ngải ra chỉ giáo cho nữ môn đệ của tôi !

Nói xong, hân đưa mắt nháy cho một nữ kiếm sĩ áo xanh bước ra. Cô này cũng rất cao lớn, mập mạp. Cánh tay cô gù gù cũng khỏe mạnh như một nam võ sinh, luôn luôn cầm trường kiếm chênh chếch như tên Phạm Hồng hồi nãy.

Lê Hoài Sơn vẫn thân nhiên đưa tay ra hiệu cho một nữ kiếm sĩ áo trắng. Nữ kiếm sĩ này là một cô gái rất xinh đẹp, nước da trắng hồng, đôi mắt bồ câu trong sáng và nụ cười như đoá hoa nở trên môi. Chỉ liếc mình một cái, nàng đã bay mình ra đứng trước mặt nữ kiếm sĩ áo xanh, cung kính chấp tay thi lễ. Nữ kiếm sĩ áo xanh có vẻ khinh thường, cầm ngang trường kiếm đáp lễ rồi ngay tức khắc sẵn tới vệt một đường kiếm ác liệt từ dưới lên vào người nữ kiếm sĩ áo trắng. Không chút nao núng, nữ kiếm sĩ áo trắng né tránh dễ dàng và xử dụng ngay «Liên Hoa Kiếm» để trấn áp đối phương. La thay, với tài xử dụng thể kiếm bay bướm này, nàng áo trắng đã làm cho nàng áo xanh phải đón đỡ rất khó nhọc. Nhất là thân pháp của nàng áo trắng thật đẹp, nàng bay nhảy như một con bướm trắng, thoát

trước, thoát sau, mới thấy bên phải, đã lượn qua trái, chớp chồm, biến hiện làm cho nàng áo xanh cứ tấn công hụt và đón đỡ trời chết.

Được chừng 30 hiệp, xem chừng nàng áo xanh đã đỡ mồ hôi nhễ nhại, nàng áo trắng bên nở một nụ cười tươi tắn, đưa kiếm dựng đứng lên trời, rồi phông mình tới, miệng nói :

— Xin chú ý !

Nàng áo xanh vùng kiếm gạt mạnh. Hai thanh trường kiếm vừa va chạm, nàng áo trắng đã nhanh tay khoanh một vòng. Chỉ nghe loảng xoảng mấy tiếng, thanh trường kiếm trong cánh tay to lớn của nàng áo xanh đã bay bổng lên trời. Nàng áo xanh hết hoảng vừa bước xéo lui thì đã vấp phải bàn chân của nàng áo trắng và ngã sòng soải trên mặt đất. Nàng áo trắng đi mũi kiếm vào ngực nàng áo xanh và nói :

— Xin thất lễ !

Nói xong, nàng thu kiếm về bay mình ra sau, đứng im, thân sắc vẫn thư thái, ung dung. Đám đông đứng chung quanh đều vỗ tay reo hò vang dậy. Thằng Thiên Vũ và con Mỹ Lệ cũng nhảy cò lên sung sướng vì nữ kiếm sĩ xinh đẹp khải ái của chúng đã thắng một trận rất xứng đáng, đẹp mắt và thái độ lại càng ôn nhu cao thượng.

Lê Hoài Sơn liếc nhìn nữ kiếm sĩ của mình với đôi mắt rất hài lòng. Riêng Mã Đại và toán áo xanh có vẻ tức tối, hậm hực. Mã Đại bước ra lớn tiếng :

— Bây giờ là trận đấu cuối cùng, mỗi bên sẽ đưa ra kiếm sĩ hạng nhất để tranh vô địch. Nào xin Lê chương môn cho tiếp tục để khỏi mất thì giờ!

Nói xong, hắn đưa mắt cho Phạm Hùng, kiếm sĩ áo xanh vừa thắng trận đấu. Gã này khoanh tay trước ngực khệnh khạng bước ra, nét mặt dương dương tự đắc.

Lê Hoài Sơn cũng đồng đặc nói:

— Vâng, xin lĩnh ý Mã chương môn! Trịnh Thu Hồng hãy tiếp tục hầu tiếp Phạm Hùng tráng sĩ ít đường kiếm để học hỏi thêm cho rộng tầm mắt!

Người nữ kiếm sĩ xinh đẹp hồi này tức Trịnh Thu Hồng vâng lệnh tiến ra. Nàng lại cung kính chấp tay thi lễ với Phạm Hùng rồi nhỏ nhẹ nói:

— Xin lĩnh giáo Phạm huynh vài đường kiếm!



Nói xong nàng bước lui cầm ngang trường-kiếm thủ thế. Phạm Hùng vẫn với thái độ khinh thường, rút kiếm ra khỏi vỏ là tấn công tới tấp. Phải công nhận kiếm thuật của gã này quả đã dày công luyện tập rất tinh thông. Cứ một thế kiếm tấn công gã lại kèm theo hai ba thế khác biến hóa khôn lường, nếu không phải là người võ công bình tĩnh, nội lực sung mãn để cân trọng đòn đỡ và tìm dịp phản công thì khó mà cầm cự được trong vòng 10 hiệp. Trịnh

Thu Hồng vẫn với lối bay nhay đẹp mắt, sử dụng Liên Hoa kiếm tinh vi, nàng vẫn cố sức quăn tháo cho Phạm Hùng-thăm mệt. Nhưng Mã Đại đã dặn trước Phạm Hùng về chiến thuật của Trịnh Thu Hồng, không nên phung phí sức lực vô ích và phải thừa thế sử dụng ngay Đà Kiếm để thắng gấp. Phạm Hùng cũng nghĩ đến uy danh của mình là đại đệ tử của Mã Đại, hơn nữa cần phải trả thù cho người bạn già trước Trịnh Thu Hồng nên gã chú ý hết tinh thần, sức lực vào trận đấu.

Trịnh Thu Hồng thật không hổ là đệ tử «cung» nhất của Lê Hoài Sơn, nàng càng đánh càng linh động, uyển chuyển, không để cho đường gươm rời loạn đủ bị tấn công rất cương mãnh, ác độc. Thấy Phạm Hùng không sa vào thế kiếm Liên Hoa của mình, nàng vội chuyển thế đánh. Từ những đường kiếm bay bướm cốt làm cho hoa mắt đối phương, nàng đổi sang những đòn tấn công rất chính xác. Đợi đến khi Phạm Hùng bắt đầu trở ngón «đà kiếm» rất sợ trường của gã, Trịnh Thu Hồng giả bộ hăm hở phóng kiếm tới để trông trái ở nách, Phạm Hùng chỉ chờ đợi có thế, vội vung trần mình sang trái, bước xéo tới xóc kiếm vô nách nàng, miệng phả lên cười đắc chí. Nhưng trong chớp mắt đó, Phạm Hùng lại rú lên một tiếng đau đớn. Bởi vì khi gã vừa trần mình tiến sát tới bên người Thu Hồng thì nàng đã biết trước thu kiếm về xóc ngược mũi kiếm vào sườn Phạm Hùng. Lối biến thế quá thần tốc của Thu Hồng làm Phạm Hùng không có cách gì tránh được, cũng may Thu Hồng vốn có tư tâm không muốn sát hại đối thủ nên khi Phạm Hùng trúng kiếm rú lên, nàng vội thu kiếm về ngay, nhay lui hai bước và tra kiếm vào vỏ.

Phạm Hùng tay trái ôm vết thương rỉ máu, tay phải kéo lê thanh trường kiếm trên mặt đất, mặt cúi gằm liếc nhìn Thu Hồng đầy vẻ uất hận. Mọi người đứng xem lại hoan hô Thu Hồng vang dội. Bỗng ông lão đầu tóc bạc phơ la lớn:

— Hãy coi chừng!

Nhưng đã trễ, thừa lúc Thu Hồng đứng khoanh tay, Phạm Hùng nhay tới chém một kiếm ác liệt ngang người

nàng. Đường kiếm như ánh sao và Thu Hồng không phản ứng thế nào kịp, đành nhắm mắt rú lên. Nhưng « choang » một tiếng tót lửa, Lê Hoài Sơn đã đứng sát cạnh nàng tươi cười nhìn nàng và nói :

— Đệ tử đừng sợ ! Phạm tráng sĩ quả thật xứng danh là anh hùng hảo hán ! Cổ tình đánh lén người đã tha chết cho mình !



Phạm Hùng xấu hổ quá sinh liều. Hắn cầm trường kiếm chém tới tấp vào người Lê Hoài Sơn nhưng làm sao gã đánh trúng được người chường môn có võ công siêu việt như thầy của mình. Chỉ một vài thế kiếm, Lê Hoài Sơn đã đánh bay thanh kiếm của Phạm Hùng. Chàng giận quá phóng cước đá gã ngã nhào nhưng trong lúc đó, một lưỡi đoản đao xé gió bay tới đúng vào lưng chàng. Như một cái chong chóng, vì chàng vừa nghe Thu Hồng hét lên « sư phụ coi chừng », chàng lăn người xuống đất tránh được mũi đao của Mã Đại.

Không nói không rằng, Mã Đại nhào tới tấn công ác liệt vào Lê Hoài Sơn. Hai nhóm đệ tử áo xanh và áo trắng chia hai phía vây quanh lấy hai ông thầy của họ. Thế là hai con hổ vờn lấy nhau. Mã Đại thì nóng nảy cầm

hận vì bị thua trận đấu, cả thầy trò đều dở trò đánh lén nhưng không thành công, bây giờ muốn liều cho một trận đờ tót. Còn Lê Hoài Sơn, dù ôn hòa đến mấy cũng không chịu được thái độ dễ dãi của thầy trò Mã Đại, chàng quyết trở hết tài kiếm thuật của chàng để cho đối phương một bài học đích đáng. Thế là đường kiếm qua lại nhanh như chớp. Dưới ánh nắng chói chang, người ta chỉ thấy hai làn kiếm quang bao bọc lấy hai người, những tiếng va chạm nảy lửa của hai thanh kiếm chạm vào nhau.

Nhưng điều tối kỵ của con nhà võ là không được nóng giận và căm thù trong lúc giao đấu. Đường kiếm sẽ lệch lạc và khi lỡ bỏ sẽ khó lòng thu hồi được thế kiếm đã phóng ra để bao bọc lấy thân mình. Mã Đại đã phạm phải điều đó. Gã hung hổ như con thú dữ, muốn ăn tươi nuốt sống đối phương nên bao nhiêu chiêu thức sở trường đều tung ra hết. Lê Hoài Sơn bình tĩnh đón đỡ và cuối cùng, nương một thế kiếm phóng tới rất hiểm độc và liều lĩnh của Mã Đại, Lê Hoài Sơn thọc một kiếm vào vai gã. Bị trọng thương máu ra lênh láng, Mã Đại cũng liều chết lăn xả vào chém ngang phật trái tới tấp. Nhưng chỉ một lát sau thanh kiếm trong tay gã đã bị Lê Hoài Sơn đánh văng đi rất xa. Chàng muốn dồn mặt Mã Đại, phóng luôn thanh kiếm tới định ghi một vết thương trên mặt Mã Đại nhưng thế kiếm chưa được nửa đường chàng đã thấy trước mặt bóng áo trắng phất phơ, thanh kiếm của chàng đã bị một chiếc quạt đón lấy và giật phăng đi.

Cả hai người : Mã Đại và Lê Hoài Sơn đều sững sốt trước sự xuất hiện của người thứ ba quá ư tài tình, họ đều định thần nhìn kỹ, thì ra đó là một ông lão quốc thước, da mặt hồng hào, râu tóc bạc phơ. Chiếc quạt trong tay ông cũng là một vũ khí đặc biệt, nan quạt và thân quạt đều bằng sắt thép, lão chia ra đón thanh kiếm và giật lấy rất dễ dàng. Lão già bỗng cất giọng sang sảng nói :

— Lê Hoài Sơn ! Thế là đủ ! Không nên gây oán thù về sau ! Mã Đại ! Người không thể quá hèn như vậy. Trong võ nghiệp, thắng bại là lẽ thường ! Phải

(Còn nữa)



CÁC EM TÌM HIỂU

ANH HAI CÁI LẬY



1



2

3



4



5

☆ ĐÈN « MĂNG SÔNG » CÓ TỪ BAO GIỜ ?

TRẢ LỜI :

1— Đèn măng sông do hóa học gia Áo sáng chế năm 1886 dựa theo nguyên tắc đốt cháy dầu lửa bị sức nóng làm bốc hơi. Ánh sáng do một ngọn đèn măng sông (loại tốt) tỏa ra tương đương với 500 ngọn nến.

☆ CÒN NẾN ?

TRẢ LỜI :

2— Có 2 loại nến :

- Nến làm bằng mỡ bò hoặc sáp ong thì đã có từ thế kỷ thứ 4 sau Tây lịch.
- Nến « bạch lập » làm bằng paraffine thì có từ thế kỷ 19 sau Tây lịch. Paraffine là một pho sản (chất phụ) rút ra trong khi lọc xăng và dầu lửa lấy từ hầm mỏ lên.

☆ CÒN ĐÈN ĐIỆN ?

TRẢ LỜI :

3— Nguyên tắc của bóng đèn điện đã có từ năm 1842, do một người Anh, *Frederic de Meyns* sáng chế. Nhưng phải đợi tới năm 1879, nhờ sự cải tiến của một người Mỹ, *Thomas Alva Edison*, người ta mới thiết sự sử dụng nó.

☆ AI PHÁT MINH RA KỸ THUẬT CHỤP HÌNH ?

TRẢ LỜI :

- Một người Pháp, *Joseph Nicéphore Niepce*, đã cải tiến các điều kiện biết trước đó và chụp được những bức ảnh đầu tiên, vào khoảng 1822.
- Đây là tấm hình « Bàn ăn » chụp vào năm 1822, hiện người ta còn giữ được.

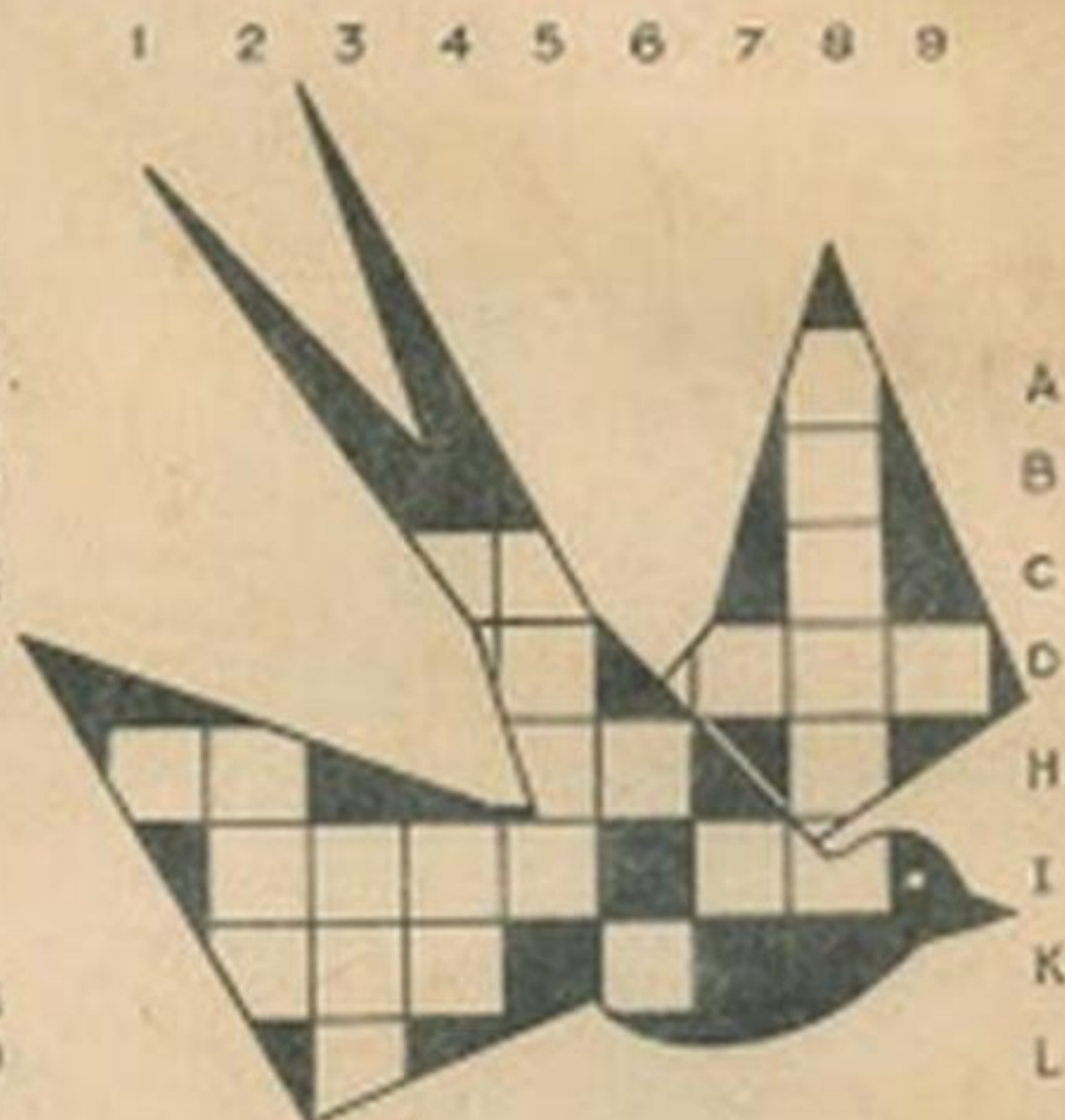


NGANG

- A— Bệnh liệt
B— Một gậy
C— Dữ tợn, không thương ai hết —
Tên ô chữ
D— Nhiệm vụ người ca sĩ — Anh
tâm Thưa
H— Một chút, tí xíu — Để che thân
trên — Con của con bò
I— Trả lại chủ cũ — Vật để làm bàn,
ghế
K— Bềng lòng — Thang một nấc
L— Dê có đuôi

DỌC

- 1— Một gậy
2— Mùa lúa vàng rơi
3— Cha của cha ta
4— Mẩu tự dưng — Vật gậy vào buổi
sáng (viết ngược)
5— Nản lòng, thối chí
6— Tròn vo — Có nghĩa là ca
7— Trên em — G
8— Càng ngày càng giỏi thêm lên
9— Anh bình phương.



✧ ĐẠNG THẾ NÀNG (Lê bảo Tịnh)

GIẢI ĐÁP

* CÁC EM CHƠI * ở trang 9 số 6.

1) Ô CHỮ :

Ngang

ÍT — NA — TA — TD — U — ONG
— THIÊN HỘ DƯƠNG — MẠC ĐĂNG
DUNG — NH — MẶN — GÀ.

Dọc

TM — THAN — IN — DỊCH — ÊĐ — TÀU
— NAM — TO — HNA — ĂN — ÔGN (ông)
— G — DD — UU — ONG — NGÀ — G.

2) Hình xếp cây diêm.

Các em hãy xếp theo hình này.



Chơi bói toán

THẾ NÀ THẾ NÀO ?

Chúa Nhật vừa qua ông Tư Cầu Muối bảo Ngọng :

— Ngọng sinh ngày nào, tháng nào, năm nào, tao không hề biết, nhưng tao nói trúng phong phúc cho mày coi !

Ngọng ngạc nhiên hỏi :

— Thế nà thế nào ?

— Thế nà thế này. Ngọng lấy cây bút với tờ giấy ra ngồi bàn ở đằng góc kia, và lấy gì che thật kín, đừng để tao thấy mày sẽ viết gì. Vả lại, tao quay lưng ngó chỗ khác, để mày thấy rằng tao không chơi bịp mày đâu. Nào làm thử coi !

Tui làm như ông Tư bảo, tui cầm bút chì xanh với tờ giấy ra ngồi nơi ngạch cửa và khép cánh cửa lại để che kín không để cho ông Tư thấy. Ông Tư ngồi quay lưng ra, không thể nào trông thấy tui. Ông Tư hỏi :

— Rồi chưa, Ngọng ?

— Đã rồi.

— Bây giờ mày ghi ngày và tháng sanh của mày đi.

Tui làm thình ghi : **26** (vì tui sinh ngày 2 tháng 6).

— Rồi chưa ?

— Rồi.

— Mày lấy con số mày mới ghi đó, nhưn làm **2**.

Tui làm thình nhưn : **$26 \times 2 = 52$**

— Rồi chưa ?

— Rồi.

— Mày cộng con số thành đó với **5**.

Tui làm thình cộng : **$52 + 5 = 57$** .

— Rồi chưa ?

— Rồi.

— Mày nhưn con số cộng thành đó với **50**.

Tui nhưn : **$57 \times 50 = 2850$** .

— Rồi chưa ?

— Rồi.

— Bây giờ mày lấy 2 con số sau cùng của năm sanh của mày, cộng với số thành kia.

Tui cộng : **$56 + 2850 = 2906$**

— Rồi chưa ?

— Rồi.

— Bây giờ Ngọng lấy con số cộng đó trừ ra **250**.

Tui làm đúng như ông Tư bảo : **$2906 - 250 = 2656$** .

— Rồi chưa ?

— Đã rồi.

— Thế là Ngọng sanh ngày **2** tháng **6** năm **1956**.

Ngọng tui ngạc nhiên quá xá :

— Thế nà thế nào ? Hà ông Tư, thế nà thế nào ?

— Tao nói có đúng ngày tháng năm sanh của mày không ?

— Đúng. Ngọng sanh đúng vào ngày **2-6-1956**. Thế nà thế nào ?

Bây giờ các bồ thử thí nghiệm coi. Bất cứ với ai, bồ cũng nói đúng ngày tháng năm sanh của người đó, nếu bồ muốn làm thầy bói theo phương pháp bí mật của ông Tư Cầu Muối. Thế nà thế nào ! Ha ha ! Thế nà thế nào ?

NGỌNG



TỰ DIỄN *Thăng Bờm*

Chỉ muốn các em **CÁI TẠO TƯ TƯỞNG TRAO DỜI HẠNH KIỂM, RÈN ĐỨC CHÍ KHÍ** để cho các em **ĐƯỢC HẸN DIỆN** là **THIỆU NHỊ VIỆT NAM**, của **Thế hệ hôm nay**.

Muốn được như vậy hẳn có gì khó hết trên các em ư. Có mỗi tuần có báo **Thăng Bờm**, các em đọc một trang *** TỰ DIỄN THĂNG BỜM *** thì các em sẽ thấy tình thân với tuổi trẻ, lòng sáng lên, ngày ngọt lên, các em thoải mái vô cùng. Như thế khi các em đang khập cước mà được một ly sữa tươi, hay một ly nước mát vậy đó.

Hôm nay, đây tại mình tiếp tục đọc một trang *** TỰ DIỄN THĂNG BỜM ***. Đây các em đọc:

☆ HIPPY (tiếp theo kỳ trước)

Phong trào Hippy, cũng như tất cả các phong trào phóng đảng, truy lạc, của bọn trẻ dưới 20 tuổi (teenagers), đều xuất hiện ở Mỹ trước hết. Lý do là vì nước Mỹ giàu, người Mỹ dư thừa dư của, chỉ lo tiêu hoang kỹ nghệ, thương mại, để làm giàu thêm, cho nên đã bỏ học thành thiếu niên thiếu nữ Mỹ sẵn tiền sẵn của tha hồ ăn chơi, xa hoa vật chất, xa đọa tinh thần, bỏ học hành để rồi sau đi nhây nhót, lập *** house ***, lập đảng, bày đủ các trò dâm ô, đồi bại, hút xách, cờ bạc, rượu chè, lấy các thú nhặc độc loạn cuộc làm là sống hằng ngày.

Thấy những phóng sự về Hippy trên nhà đài, trên hình, một số con trai con gái nhà giàu và con các ông lớn ở Saigon, bắt chước nếp sống bừa bãi của bọn thiếu niên ở giáo dục Mỹ, và gầy ra phong trào Hippy ở Việt Nam.

Đa số bọn Hippy ở Saigon đều là con nhà triệu phú hoặc con *** queen ***, nhưng thiếu giáo dục gia đình, sẵn tiền bạc của cha mẹ cho hoặc ăn cắp tiền của cha mẹ, đi chơi hết lâu lâu, quên cả các lớp thiếu nhi ngày thứ, đại dục, vào cuộc đêm mê vật chất, ngoài sự kiểm soát của gia đình và học đường.

Một số con nhà nghèo, làm giáo dục, cũng bắt chước nhẩy vô trật sống Hippy. Chúng nó chác ăn, gầy, ăn cắp để có tiền bạc sống theo lối Hippy, rồi dần dần thành ra ăn cắp.

Hỏi các em là bọn đọc của **Thăng Bờm**, các em là thiếu niên thiếu nữ hiện diện của **Thế hệ Thăng Bờm**, các em là những phần tử tấn bộ, lãnh đạo, oai hùng của **Dân tộc**, các em cương quyết không bắt chước Hippy, không chơi với Hippy, không hòa theo Hippy. Vì cuộc sống loạn cuộc, bừa bãi của Hippy sẽ không có tương lai. Còn tiền để ăn chơi lâu lâu thì còn Hippy, tiền tiền thì đi ăn xin, ăn cướp, ăn trộm, rồi bị bắt, bị tù, thì coi như đời tàn trong ngõ hẹp. Phải không các em?

(còn một kỳ nữa)

☆ **DIỆU HUYỀN** ☆



MẸ CƯỜI

THÁNG BƠM

● Cho ông già

Tý : Mả ơi ! cho con một đồng đi Má.
 Mả : Để làm gì ?
 Tý : Dạ ! để con cho ông già ngoài kia.
 Mả : Chà ! Hôm nay con ngoan quá.
 Một lát sau, Mả thấy Tý cầm cả rơm ăn tỉnh bơ.
 Mả hỏi :
 — Tý, tiền đâu con mua cả rơm đó ?
 Tý : Thì con cho ông già ăn cả rơm đó,
 Mả ! ! ! ! ! ! ! !

MAI HUYỀN



● Sấn-lai

Thầy đang giảng : Khi bị sấn-lai, ta nên diệt trừ và uống thuốc xổ.
 Thấy Tào thìu thìu sắp ngủ, thầy hỏi :
 — Tào lẹ lại câu thầy vào sới.
 Tào gãi đầu : Ờ rồi thưa sớ sớ kiến thiết quốc gia s.
 Thầy : ! ! ! Có lẹ cười vang.



● Mua tem

Thành vào Ty Bưu Điện mua tem. Thành nói với ông Thư ký.
 — Thưa ông, hãy cho cháu con tem ba đồng.
 Ông Thư ký trả lời :
 — Hết tem ba đồng rồi cháu s, chỉ còn con tem sáu đồng, cháu mua đồ được không ?
 — Dạ cũng được, nhưng sẽ lộn hai, cháu chỉ mua một nửa thôi.

TIÊU LINH
(Bình Dương)



● Này ! cho tôi hỏi...

Có hai bé Tý đang ngồi nói chuyện tò mò về nhà.
 Một đồng hồ :
 — Đồng hồ có biết không ? Mẹ tôi ghéc tò lộn, nhưng mẹ tôi lại thương anh tôi làm đồng hồ !
 — Thế à ! Mà hai anh em đồng hồ là anh em thế nào ?
 — Hai anh em tôi là hai anh em ruột.
 — Thế à ! Này, cho tôi hỏi anh : hai anh em đồng hồ là hai anh em ruột non hay ruột già vậy hả đồng hồ ?
 H.M.H.L.

● Sún răng

Thầy Tý ăn kẹo, Má Tý nói :
 — Tý, sao con ăn kẹo hoài vậy.
 Tý đáp :
 — Con ăn kẹo có sao không Má.
 Má Tý đáp :
 — Ăn kẹo sún răng à con.
 Tý hỏi :
 — Chớ Nợ con có ăn kẹo đâu mà cũng sún răng vậy ?
 Má Tý ! ! ! !

NGUYỄN VĂN HIỆP

Học sinh Mai Xuân Thống



✱ Ăn để sống.

Tý : Tao nghe anh Hai tao học câu tục ngữ Pháp : « Manger pour vivre, et non pas vivre pour manger », nghĩa là ăn để sống, chứ không phải sống để ăn.
 Tào : Láo !
 Tý : Sao vậy anh báo là láo ?
 Tào : Ăn không phải để sống.
 Tý : Mày mới là láo, Ăn là để sống, chứ còn sao nữa ?
 Tào : Thế sao Ba mày lúc trước vẫn ăn, mà sao ông cũng chết ?
 Tý : (ngay ngắn mặt lúc) Ủa, đúng III

AI LÔNG (Bà.Đà — Huế)



● Nghề nghiệp.

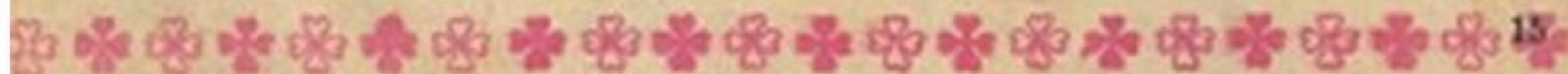
Nguyễn Mít : Lớn lên mày thích làm nghề gì ?
 Nguyễn Ồi : Tao sẽ làm nhà trừ thuốc lâu được. Còn mày ?
 Nguyễn Mít : Tao à ?... Tao sẽ làm ông được sự chế tạo ra thuốc Tây để bán cho mày.
 BA TRỌN (Kostan)



● Mất dậy.

Ba : Phứt ! Ba bảo con mấy lần, sao con cứ quên hoài vậy ? Đối với Ba, Mả, Anh, Chị ở nhà. Thấy Cô ở trường, và bất cứ người nào lớn tuổi hơn con, gọi con phải « dạ » nghe không ?
 Con : Ừ.
 Ba : ???

NGUYỄN MINH TRÍ (Pétros Kí)



TRUYỆN
GIÁO-DỤC,
PHIÊU-LƯU
của NHI ĐỒNG
VIỆT-NAM
★

Truyện dài của
NGUYỄN VỸ

Tranh vẽ: VŨ TÂN

Thạch bích Sơn



49. Nai vàng nằm xuống cho Bê bú.



50. Xong, Nai vàng để Bê ngủ, lưng thưng ra đi.



51. Nai con chạy theo tập vũ bú, trong lúc Nai mẹ đứng ăn lá cây.



52. Nai cắn những ngọn lá mềm mại đem về lá trong hang, lột thành một nệm lá.



53. Gã nai con cũng bắt chước mẹ, ngắm những cảnh hoa lá nhẹ nhàng đem về hang làm nệm.



54. Đàn chim bay theo từng cuộc du hành thám hiểm này, đều có một đồng đội trên các cành cây chung quanh. Cả hai con thỏ, con sóc, và một con mèo rừng nép mình sau các khe đá.



55. Hai con thỏ đánh bạo đi ra bờ suối bẻ bông lau ngâm chạy vào hang...



56. Đến cửa hang, đôi thỏ nhút nhát rụt rè... rồi đánh bạo bước khẽ vào trong đặt hai ngọn bông lau trên nệm lá.



đố trí khôn

có giải thưởng

1.— Có 3 cái bánh, chia cho 2 người mẹ và 2 người con, mỗi người được mấy phần bánh? Chia cách nào cho công bằng?

2.— Hồi xưa có một người thợ rừng, lên rừng thấy một cây gỗ trầm thơm quá nhưng bị một con báo làm tróc gốc, ngã xuống. Anh quý gỗ trầm, nên chịu khó nhọc vác khúc gỗ đem về làng. Một anh thợ điêu khắc thấy gỗ thơm liền chăm chú dùng hết tài nghệ chạm thành một pho tượng thiếu nữ tuyệt đẹp. Nhưng than ôi đây là một pho tượng trần truồng! Anh thợ may vội vàng may áo quần đẹp mặc vào pho tượng mỹ nữ để cho nàng hết trơ trẽn. Nhưng dù sao vẫn là pho tượng gỗ không biết nói, không biết cười. Một ông thầy phù thủy liền làm phép ảo thuật cho nàng biết cười, biết nói như người thật. Thế rồi một anh thợ kim hoàn đem đến các đồ nữ trang, một kiềng vàng, một nhẫn vàng, một sợi giây xuyến, một đôi hoa tai kim cương đeo vào trang sức cho nàng thêm duyên.

Bỗng một hôm, pho tượng mỹ nữ mỉm cười tuyên bố muốn lấy chồng. Nghe tin ấy, bốn anh thợ kia, thợ rừng, thợ khắc, thợ may, thợ kim hoàn và thầy phù thủy lật đật chạy đến, tranh giành nhau kẻ công ơn để xin cưới cô làm vợ. Diệu Huyền xin hỏi bạn đọc Thăng Bờm: Cô mỹ nữ ấy chọn ai làm chồng? Vì lý do gì cô chọn người được điểm phúc ấy?

✱ **KỶ HẠN**: 6 giờ chiều ngày Thứ Năm trong tuần lễ phát hành. Riêng đối với 4 tỉnh Quảng Trị, Kontum, Pleiku, Ba Xuyên (Cà Mau): thêm một ngày Thứ Sáu, (theo con dấu nhà Bưu Điện).

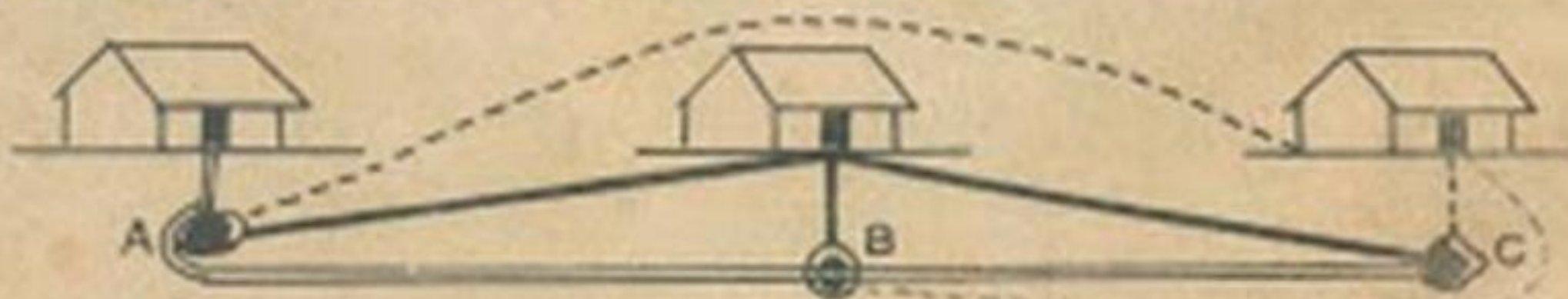
★ Thư giải đáp phải kèm theo « phiếu Dự Tài Đố Trí Khôn ». Nếu không sẽ bị coi như bất hợp lệ.

- Đáp trúng 2 câu được tặng:
1 quyển sách giáo khoa
1 quyển báo Thăng Bờm số 9.

GIẢI ĐÁP ĐỐ TRÍ KHÔN CÓ GIẢI THƯỞNG SỐ 6

1) Tròn đây là chín lời đi riêng của mỗi người. Cháu út phải bắt một cây cầu ngang trên miệng giếng B là vì không cần đường nào khác để qua ao thoát C được.

Các em sẽ chú ý út đi trên miệng giếng là một vật sinh, vì đất, bụi sẽ rơi xuống giếng, nhưng tại 5 anh em không hòa thuận nhau thì rắn chui! Nếu họ biết thương yêu nhau thì đầu đến rồi phải đi vòng ra tam quốc như vậy! Phải không, các em?



2) Cộng tất cả là 5 người: Ông nội, cha và cháu.

Trong đó: Ông Nội là cha của cha (tức là 2 người cha)

Cha (là con của ông Nội) và con nhà, tức là 2 người con.

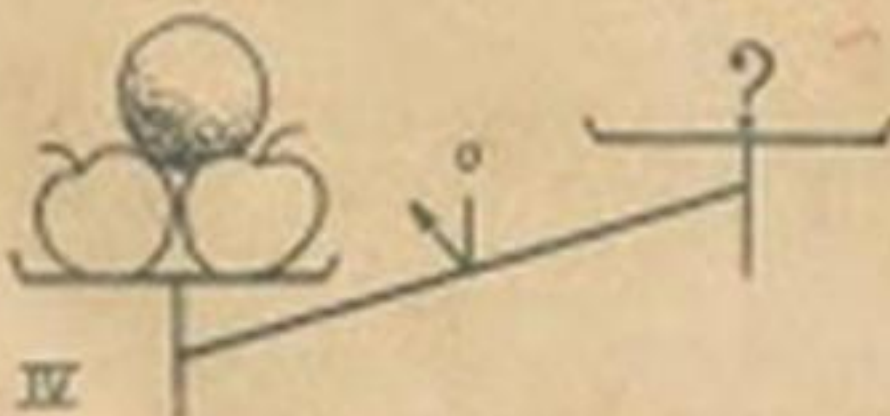
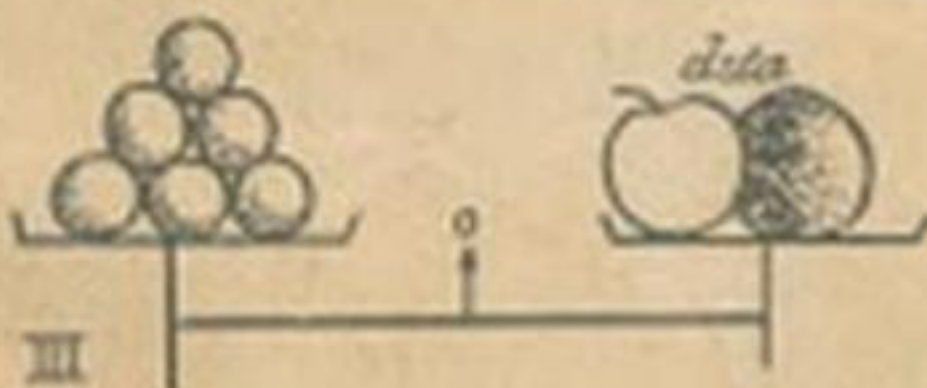
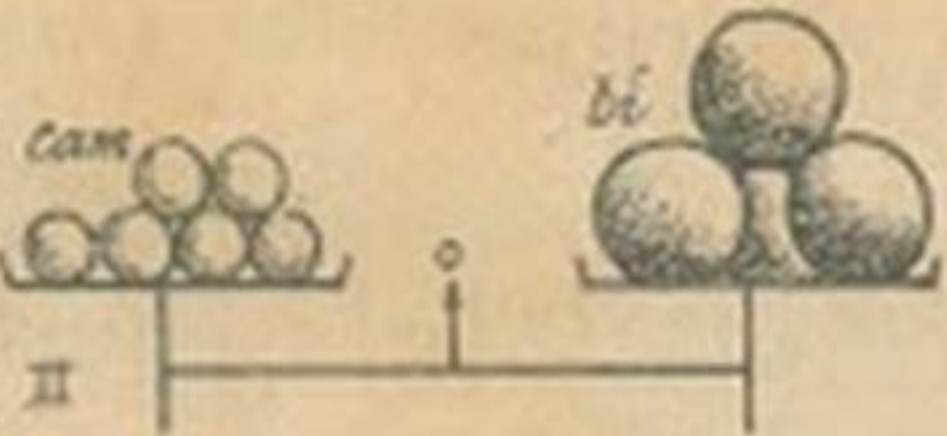
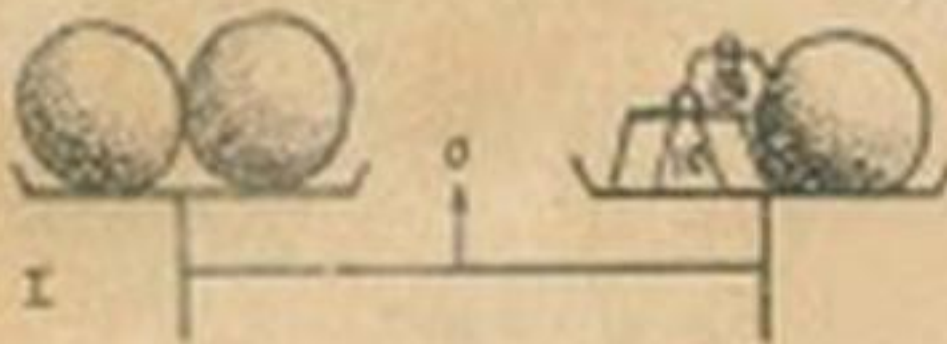
Thế là 2 người cha, 2 người con, và ông Nội nữa là 5.

CÁC EM CHÚ Ý: Khi đóng các em quên ghi địa chỉ và có nhiều em quên ghi cả tên nhà. Sao các em lãng trí quá vậy? Nếu nhớ nữa giải đáp, các em không có tên. Cháu Khanh không chừa quên đó.



Hai chú 1 và 2 trực nhiệm vụ Toán, do em Trần Như Luận, biệt danh "sáng cuối", cùng Thị Văn Đoàn Thắng Bôm, ở Huế, để các bạn.

1- LÀM SAO CHO CÁI CÂN ĐƯỢC THẲNG BẰNG LẦN THỨ IV ?



2- RÁP LÀM SAO ?



Các bạn hãy dùng 5 hình vuông có diện tích bằng nhau này ráp lại thành một hình vuông (nghĩa là hình vuông sau này có diện tích bằng năm hình vuông nhỏ đó). Nào các bạn dùng kéo cắt đi!



3- Cho này do em Kim Hân, trong Thị Văn Đoàn Thắng Bôm, ở Ba Xuyên (Cà Mau) để các bạn:

BÔM = 15 cái gì
BÔM = 2 cái gì

(Giải đáp trong số báo sau)

Tuy không có giải thưởng, nhưng em nào tìm được 2 hoặc cả 3 câu, sẽ có danh tên trong mục giải đáp số báo sau.

Thần
bô



của T. TRILBY

(Louna La Petite Chérifa)

HOÀNG THẮNG

phóng dịch

Louisa

LOUNIA

(tiếp theo)

— Thưa ông bác đáng kính mến và rất tốt, cháu xin cảm ơn bác với tất cả sự kính mến của cháu đối với ông bác và bà bác đã ra đón cháu tại nhà ga và đã đưa cháu về nhà, nơi mà cháu đã được gặp các anh và các chị mến yêu. Cháu xin cảm ơn hai bác rất nhiều và cháu muốn biết đến khi nào thì chúng ta lại ra đi, và chừng khoảng bao tuần trăng thì chúng ta sẽ tới Roufla, nơi mà á xêm của cháu, con ngựa, con lừa, con chó của cháu, và tất cả những người Á Rập đang làm việc trong gang sơn đang đợi cháu. Bác hãy nói cho cháu nghe đi, trong bao nhiêu tuần trăng nữa chúng ta sẽ đi Roufla ?

Ông Hạ sĩ quan Ba Ry có thói quen chỉ ra lệnh cho người khác, nhận lệnh trên rồi lại truyền xuống cấp dưới. Vậy mà giờ đây đứa cháu gái mà ông mới biết lại đặt một câu hỏi mà ông chưa biết trả lời ra sao. Ông bảo :

— Này cháu, ở Pháp không có ai tính thời gian bằng tuần trăng, nhưng bác có thể hứa với cháu là trong mười tháng nữa bác sẽ ở Roufla.

Bà Ba Ry nghe chồng nói thế thì sợ hãi vội hỏi :

— Này ông, còn mẹ con tôi sẽ ra sao khi ông vắng mặt ? Sao ông lại bỏ công

việc ở đây để tới một xứ mọi rợ — như lũ trẻ đã nói — mà có thể ông không trở về được nữa ?

Đôi mắt Louna đột long lanh sáng. Cô bé nói :

— Thưa bà, người vợ của ông bác cháu, bà phải nên hiểu rằng cháu không phải là người dân mọi rợ. Người cha đáng kính của cháu rất giống như ông bác của cháu đây và cháu, cháu của bà, được dạy dỗ còn hơn con của bà.

Cháu không bao giờ tỏ ra ăn no trước mặt bà. Cháu không bao giờ liếm đĩa với những ngón tay. Cháu không bao giờ gãi đầu trong khi ngồi ở bàn ăn và không bao giờ vào một căn phòng mà không xin phép trước. Ở Roufla, tất cả những đứa trẻ con trai và con gái Á Rập đều lễ phép và vâng lời.

Vanh Sáng và Phấn Xoa nổi giận tỉnh trả miếng cô em họ. Còn Gô-Đin thì cô bé không khó chịu về chuyện đó, nhưng cô rất lo sợ khi biết cha mình sẽ đi xa. Nếu đi cùng cả nhà thì vui biết bao ! Và Gô-Đin chợt nhận ra rằng, sự cố mặt của cô em họ đã làm đảo lộn cả gia đình mình. Ông Ba Ry nhận thấy không nên tiếp tục câu chuyện nữa nên ông đứng dậy và nói :

— Rồi chúng ta sẽ tính lại coi. Bây giờ chúng ta hãy đi cầu nguyện, và Louna, cháu cũng đi nghỉ đi, bác biết cháu mệt lắm rồi đó.

Nói rồi ông Ba Ry bỏ đi trước. Lũ trẻ lúc nhúc theo sau với mẹ chúng. Louna cũng đi theo vào phòng. Thấy mọi người quỳ trước tượng chúa, cô bé khoanh tay trước ngực đứng yên.

Bà Ba Ry với nói :



— Louna, cháu hãy quỳ xuống đi.

— Để làm gì thưa bác ?

— Vì chúng ta sắp cầu nguyện Chúa. Rồi quay sang phía chồng, bà hỏi nhỏ :

— Nó không có theo đạo ?

— Tôi không rõ.

Khi buổi cầu nguyện chấm dứt, ông Ba Ry cho phép lũ trẻ về phòng ngủ. Còn Louna ở lại, ông hỏi cô bé :

— Cháu đã rửa tội chưa ?

— Rửa tội là gì ạ ?

— Mẹ cháu là người Hồi Giáo ?

— Vâng. Ông nội cháu là Quốc Vương El-Aouy.

— Mẹ cháu theo đạo nào ?

— Cháu cũng không biết.

— Chính cha cháu là con chiên của Chúa.

— Con chiên của Chúa ? Cháu cũng không biết nữa. Nhưng cháu thấy trong

buồng của cha cháu cũng có bức tượng treo trên tường như thế này.

— Vậy cha cháu không bao giờ cho cháu biết về bức tượng đó sao ?

— Không. Mà cũng rất ít khi cháu được gặp người cha đáng kính mến của cháu. Người đi xa lắm. Cháu ở nhà với á xăm. Còn cô giáo người Pháp, cứ mỗi tuần hai lần tới dạy cháu. Cháu đã hiểu biết rất nhiều điều.

— Thôi được rồi, bác sẽ dạy cháu hiểu biết về Chúa.

— Thưa bác, nếu bác muốn, người bác đáng kính mến và kính trọng, cháu sẽ nghe lời. Bởi vì cháu biết, theo như á xăm đã nói cho cháu nghe là bác sẽ thay thế người cha đáng tôn kính của cháu và cháu phải tuyệt đối vâng lời bác.

Nói rồi Louna cúi đầu xuống trước mặt ông bà Ba Ry và nói thêm :

— Bây giờ cháu có thể trở về phòng nghỉ ?

— Ừ, cháu về nghỉ đi, rồi sáng mai chúng ta sẽ nói chuyện nữa.

Louna hỏi thêm :

— Thưa bác kính mến, cháu có thể đặt tín nệm của cháu xuống đất được không ? Và cháu cắt bỏ tấm vải trắng bao quanh chiếc mền ? Cháu không có thói quen nằm ngủ trùm kín mít.

Ông Ba Ry cười lớn :

— Cháu gái của bác ơi, cháu phải ngủ theo lối người Pháp, nếu không cháu sẽ bị nhiễm lạnh.

— Vâng thưa bác, cháu sẽ nghe lời.

Sau khi chào xong, cô bé thối lui. Còn lại hai ông bà Ba Ry trong phòng, bà Ba Ry nói với chồng :

— Trước hết chúng ta phải dạy dỗ đứa nhỏ để nó trở thành con chiên của Chúa. Còn chuyện đi xa, chuyện vắng mặt của mình, chúng ta hãy khoan bàn tới vội...

✱

Đạo ! Thiết là chữ mới mẻ cho Louna. Á xăm chỉ dạy cho cô bé biết về sự liên hệ của gia đình và sự lễ phép đối với cha mẹ mà thôi. Tuy vậy, cô bé Louna cũng theo bà Ba Ry tới nhà thờ.

(còn tiếp)



MẪU
em & THÊU
TÔ MÀU em gái





Tonga Zoki

Ô... Ô!

☆ của cô Hoàng thị Mỹ Trân
Đại Học Sư Phạm

CÁC em đọc giả ngoan của *Thăng Bôm* thân yêu, đây là một truyện cổ tích của người da đen Phi Châu mà tất cả các bà mẹ Phi Châu đều đã kể cho những đứa con của họ nghe, và chúng đã nghe say mê...

Hồi xưa hồi xưa, xưa thật là xưa, vào thời khai thiên lập địa, Đấng Chúa Tể Allah sinh ra muôn loài, rồi thả hết xuống trần gian để tạo ra cuộc đời. Chúa chỉ giữ lại ba anh em: Mặt Trời, Mặt Trăng và con Gà cồ để cho vui cảnh Thiên Đàng.

Một hôm Mặt Trời đi dạo chơi, Mặt Trăng ở nhà bắt nạt Gà cồ. Mặt Trăng bảo Gà cồ đi kiếm cho Trăng một con Bò để Trăng cỡi đi chơi. Gà cồ không đi còn cãi lại:

— Trên Thiên Đình làm gì có Bò? Chỉ muốn kiếm Bò, hãy xuống trần gian mà kiếm.

Trăng tức giận vì Gà cồ lười biếng và bướng bỉnh, liền ném cồ Gà cồ xuống trần gian:

— Mày biết dưới trần gian có Bò, thì mày xuống kiếm con Bò đem về cho tao!

Gà cồ kêu "oác! oác!" rớt xuống Địa Cù, may nhờ có đôi cánh bay được, không thì đã chết ngẻo.

Chều tối Mặt Trời đi chơi về không thấy Gà cồ, liền hỏi Mặt Trăng:

— Gà cồ đi đâu?

Mặt Trăng phụng phịu đáp:

— Nó cãi bướng với em, em tức giận ném nó xuống trần gian rồi.

Mặt Trời trở mặt la lên:

— Sao mày ác thế? Mày không biết thương yêu chị em một nhà. Từ nay, tao thôi chơi với mày đi! Từ nay mày đi độc hành trong đêm. Một mình

tao làm Chúa tể ban ngày. Gà cồ sẽ nhớ thương tao, mỗi buổi sáng sớm sẽ gọi tao. Đêm tối nó sẽ lặng lẽ đi ngủ, không nhắc đến mày!

Và từ đó, cứ mỗi buổi sáng, đầu là mùa Hè hay mùa Đông, khi Mặt Trời gần dậy. Gà cồ kêu to lên:

— *Tonga Zoki ô... ô! Tonga zaki ô... ô!* (Tiếng Phi Châu, nghĩa là: Anh Cả yêu quí ơi! Anh Cả yêu quí ơi!)

Đó là câu hát chào mừng mỗi buổi sáng sớm của Gà cồ dâng lên Mặt Trời, người anh Cả yêu quý của nó. Dù là mùa Đông rét mướt, Mặt Trời công lạnh nằm nhà không đi ra ngoài, Gà cồ vẫn nhớ đến người anh Cả thân yêu, và gáy: « *Tonga zaki ô... ô! Tonga zaki ô... ô!* »

Và chập tối, khi Mặt Trời gần lặn, Gà cồ đi vô chuồng ngủ, nó không thèm ngó Mặt Trăng. Nó không bao giờ gáy để chào mừng Mặt Trăng, người chị đã đối xử tàn tệ với nó, không thương nó.

Trên đây, các em nghe con Gà cồ Phi Châu gáy: *Tonga zaki ô... ô!*

Con Gà cồ Việt Nam mình thì không nhớ ai, nó chỉ nhớ đúng giờ gáy để gọi các em dậy đi học.

Gà—gáy—ô—ô—ô!

Dậy đi học, các trò!

Mỗi ngày mỗi khôn lớn

Học hành phải lo — lo!

Nghe Gà cồ Việt Nam gáy du dương hấp dẫn, Gà Pháp bắt chước gáy theo:

— *Cocorico!... Cocorico!...*

Gà cồ Anh, Gà cồ Mỹ, cũng rướn cổ lên gáy, nhưng cái giọng nghệt mũi:

— *Cock — a — doodle — doo!...*

Cock — a — doodle — doo!

Nghe vô duyên chỉ lạ!

MỸ-TRÂN

có chí thì nên



FRANKLIN

MỘT CẬU BÉ CON NHÀ NGHÈO. 7 TUỔI, VỪA ĐI HỌC VỪA LÀM THỢ NHÀ IN, 12 TUỔI ĐÃ LÀM THƠ HAY, 15 TUỔI ĐÃ NỔI TIẾNG LÀ NHÀ BÁO VÀ NHÀ HỌC GIẢ THÔNG THÁI, 40 TUỔI ĐƯỢC TÓN LÀ BẠC VĨ NHÂN CỦA NƯỚC MỸ VÀ CỦA THẾ GIỚI.

☆ THĂNG NGỌNG KẾ ☆

(tiếp theo Thăng Bền 6)

Bị ông anh ruột đuổi ra khỏi nhà in của ông, cậu bé Franklin phải lưu lạc qua New York (Như Ước), và Philadelphia, tạm viết văn để sống. Nhờ đôi chút tiếng tăm do tài năng và cố gắng của cậu đã tự tạo ra được ở tỉnh nhà Boston, cậu thiếu niên Franklin đến New York viết báo, được độc giả hoan nghênh, và kiếm được khá tiền. Nhưng không phải Franklin đã thỏa mãn về sự thành công không đáng kể của thiếu thời. Cậu là người rất có chí và không kiêu căng, không tự phụ tự mãn, cậu quyết thực hiện cho được hoài bão của cậu, là phải trở nên một người công dân lợi ích cho Quốc gia, Dân tộc. Nước Mỹ lúc bấy giờ còn là một nước nhược tiểu, một thuộc địa của Anh quốc. Nhưng một nhóm người Mỹ có tài ba, chí khí, quyết khai thác khả năng của mình và tài nguyên trong nước, để biến nước Mỹ thành một quốc gia hùng cường.

Cậu bé Franklin chỉ học tập. Lúc bấy giờ Điện học mới bắt đầu thịnh

hành do một số nhà Bác học Âu Châu đã phát minh. Franklin đã hết tâm trí vào việc nghiên cứu Điện học. Và 10 năm sau cậu đã trở nên một nhà Bác Học về Điện. Năm 1747, Franklin mới 40 tuổi đã phát minh ra cột thu lôi. Thu lôi là cây sắt phòng ngừa sét đánh, mà ngày nay chúng ta thấy cắm trên các nóc nhà cao để mỗi lần trời nổi giông tố có luồng sét xẹt qua thì nó thu hút luồng sét đó chuyển xuống đất sâu.

Franklin đã nổi tiếng khắp Thế giới và bắt đầu tham gia vào công cuộc tranh đấu giành Độc Lập cho nước Mỹ.

Benjamin Franklin đã làm vinh dự cho nước Mỹ và đã được Dân tộc Mỹ ghi ơn như là một bậc Vĩ nhân của Huê Kỳ và của Thế giới. Có công mài sắt, có ngày nên kim, cần tọc ngữ Việt Nam ta áp dụng vào trường hợp của Franklin rất đúng. Bạn trẻ con Tiên châu Rồng tự mình không noi gương chú bé da trắng kia để trở thành Franklin Việt Nam thế nào thế nào ?...

☆ NGỌNG

TỰ HỌC ÂM NHẠC

Phương pháp tự học âm-nhạc cho thanh thiếu nhi ; sẽ có bảng nhạc để học ĐỌC ÂM và 132
những bài hát dễ thuộc mà hay.

của LÊ THƯƠNG

BÀI 3

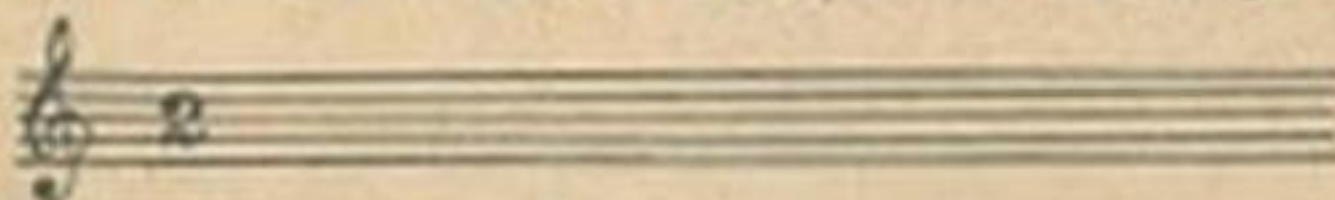
CHÚ Ý : Bài tập đọc, tập hát *Tự Học* được đặt ngay sau bài học thứ hai, mặc dầu có nhiều
đầu nhạc (cổ nhịp, gạch nhịp, dấu lặng v.v.) chưa được học ; Như vậy là cốt cho các em
có thật nhiều bài tập vào để đọc-âm theo bài học, vừa có thể hát vui để nhớ tên nốt
Thăng Táp, thăng Bờm, con Táo, di Táp sẽ là những nhân-vật "kí hợ" trong những bài
hát "trời học sau" mà các em sẽ thuộc.

NHỊP HAI

13 — ĐẾM NHỊP 2 : Cho bài hát vừa phải, không mau, không chậm thì đếm
MỘT... HAI... ; MỘT... HAI... (tức là 1, 2, 1, 2.)

Cho bài hát mau hơn một chút thì đếm MỘT, HAI — MỘT, HAI.

14 — VIẾT NHỊP 2 : Nhịp 2 viết bằng số 2, ngay sau khóa SOL, ở giữa khuôn nhạc.



cách viết nhịp 2

15 — ĐÁNH NHỊP 2 : Tay đưa lên (như hình vẽ) rồi hạ xuống thì đếm MỘT.
Tay lại đưa lên thì đếm HAI.



Hướng tay

Tay đánh nhịp một

Tay đánh nhịp hai

Cơ lên xuống tay đưa đưa như thế là đánh nhịp 2.

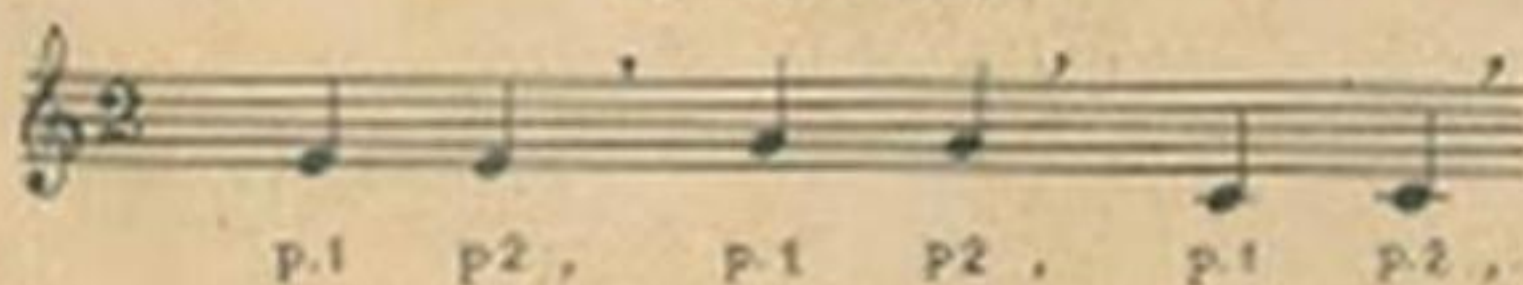
16 — NỐT ĐEN : Để vẽ hình tay-thành thì người ta viết ra cái dấu tròn đen lên thì
đếm. Thêm cho số một cái dưới thì nó thành NỐT ĐEN.



Nốt đen

Hai cách viết nốt đen.

17 — NHỊP 2 GỒM 2 NỐT ĐEN, mỗi nốt là một nhịp. (Vì chữ nhịp còn có nhiều nghĩa
như đã biết lần lượt) ta gọi nhịp ở đây là PHÁCH. Vậy
nhịp 2 gồm 2 phách.



p.1

p.2,

p.1

p.2,

p.1

p.2,



THI VĂN ĐOÀN THĂNG BỒM



HAI CÔ BÉ

(thương trao Ngọc Linh và nhóm TN)

Hồng ngồi giậm hờn buồn xơ ra mặt. Đã 8 giờ rồi mà sao con bé ấy chưa lại nhỉ? Hồng đã hẹn với Ngọc Linh 8 giờ sáng nay sẽ đi chơi, đến thăm vườn hoa của hân và chơi luôn. Đã xin phép Ba Mẹ từ chiều qua cơ. Hồng ngồi đợi từ này giờ mà chả thấy ma nào cả. Vậy mà cùng hẹn với người ta.

Hồng đang ngồi chăm chú nhìn ra cửa. Bỗng ngoài sân, giậm thiên lý khẽ lay động. Rồi một khuôn mặt thoáng qua, dừng lại, mỉm cười. Ô kìa! Ngọc Linh. Nhưng thôi, giậm chơi. Hồng thăm nghĩ như vậy rồi quay mặt đi không thèm cười cũng chả ngó đến mặt kia nữa. Kìa, Linh đang tiến vào, tay cầm bó hoa đẹp quá, cô bé reo lên:

— Hồng, Hồng này, đợi Linh có lâu không? Ủa, gì thế kia? Hờn à? Cho Linh xin lỗi nhé? Bây giờ đi, đi Hồng...

Cô bé nói liên miên, khi nhìn lại thì Hồng đang giậm dỗi, không thèm nói, tay bứt quăng từng cọng lá. Linh ngạc nhiên suy nghĩ: « Á, tại mình đến trễ, nên người ta mới giận chớ gì? Thôi bây giờ xin lỗi mới được ».

Và phải « xin lỗi », năn nỉ một hồi cả hai mới hòa lại được. Rồi hai cô bé tung tăng chạy nhè, vườn của Linh chẳng bao xa nên cả hai cùng đi thong thả.

Đến vườn của Linh thì thật là đẹp.

Hoa Hồng này, Cúc này, Thiên Lý, hoa Lài và cả hoa Ngâu nữa... nhiều ơi là nhiều. Hồng tíu tít chơi đùa với hoa, với bướm trong khi Linh nhặt hoa kết thành vòng làm « Vương miện ». Sau một lúc loay hoay, Linh chạy theo Hồng và gọi:

— Hồng ơi, lại đây tớ cho cái ni đẹp nhâm.

Thừa lúc Hồng đứng lại, Linh choàng « Vương miện » và reo lên:

— Ô, Nữ hoàng đẹp quá.

Hồng bên lên chạy đi và Linh vọt theo, đuổi bắt...

Sau một lúc chơi giỡn một nhồi, cô bé Hồng nhìn lại thì Cụ Trời đã leo lên cao nhìn xuống hai đứa cười thích thú.

— Thôi Hồng về Linh nhé, vui quá hả Linh. Luyện tiếc, cô bé tiếp: Thôi để khi khác Hồng đến chơi nữa.

Linh xoay lại « nữ hoàng » có chiếc « vương miện » cười vui vẻ:

— Ủa, thôi Hồng về, khi khác đến nhé, Hồng nhé.

Cô bé Linh vẫy tay nhìn theo Hồng. Bỗng cô bạn khuất dần, xa xa Linh chỉ thấy vương vãi đóa hoa tím tím, cài lên mái tóc đen huyền của Hồng.

Khuất dần, khuất dần, chỉ còn tà áo Hồng phất phới dưới ánh nắng mai...

✧ NHẬT THIÊN DUNG ✧
(Soféc)

LÀM QUEN

của Phạm-thị-Tuyết-Thu



SÁNG nay lớp Thúy có thêm người bạn mới, và cô bé đã chọn đúng chỗ ngồi ngang bên cạnh Thúy. Trông cô bé thật dễ thương với chiếc áo dài cũ kỹ, đẹp nhất là mái tóc thả buông rũ trên bờ vai. Ngồi bên cô bé suốt bốn giờ mà Thúy chưa làm quen được với cô ấy, ngoài một vài câu hỏi vu vơ:

- Ngày mai học gì chị nhỉ?
- Anh văn.
- Chị học ở đây lâu chưa?
- Lâu rồi.

Cô bé hỏi, Thúy trả lời một cách nhất gừng, rồi từ đó cả hai không nói gì với nhau cả. Tan học, Thúy về nhà suy nghĩ ra cách làm quen mí cô bé. Nói miêng thì Thúy xin đầu hàng vì đứng trước mặt « nàng » tay chân Thúy đã run lập cập, phát ngôn bừa bãi thi hỏng hết. Giờ còn cách là viết thư, môn này là trụng tử Thúy rồi. Vì trong lớp có ai là đối thủ môn Luận văn với Thúy đâu, Thúy lấy giấy bút ra sửa soạn viết thi nguồn cảm hứng tự nhiên biến mất, đầu óc Thúy trở nên trống rỗng. Quái lạ, sao hồi này văn chương cứ chực tuôn ra như thác Cam Ly mà sao bây giờ biến mất thế, thôi Thúy cũng cố gắng viết:

« Bạn mến,

Hằng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc... » Ừ! Câu văn này hình như quen quen với Thúy, Thúy cố móc óc ra tìm kiếm. À! thì ra trong bài « Tôi đi học » của Thanh Tịnh mà Thúy đã học năm. Để Thất, mà sao Thúy nhớ « dai » quá vậy? Phải rồi, Thúy nhớ câu ấy vì bữa đó cô gọi ai « xung phong » lên trả bài lý thì được 20 điểm mà trong lớp chỉ

có một mình Thúy lên thôi, cô khen Thúy « kinh khủng » nào ngoan, nào giỏi, nào siêng nê và cô còn bắt tội bạn Thúy nói gương theo Thúy nữa chứ, làm bữa đó Thúy nở « phồng mồm » lên vì sung sướng và hãnh diện. Về nhà lại được anh Hoàng bao một châu ciné làm Thúy nhớ mãi, vì đó là bước tiến đầu tiên của Thúy trên đường học văn. Thúy lại bồi xỏa vì không muốn mang tiếng « cầm nhăm » văn của người khác, nên lại tìm câu văn:

« Bạn mến,

Thời tiết hôm nay thay đổi nhiều, gió Đông Bắc thổi từ biển Thái Bình Dương vào đại lục... » Đọc lên Thúy nghe sao kỳ kỳ, mà câu văn này hình như Thúy đã nghe nhiều lần lắm. Ờ, phải mỗi buổi sáng cô phát ngôn viên thường đọc trong radio đấy mà, Thúy lại gạch bỏ, gạch rồi viết, viết rồi gạch, loay hoay với mấy miếng giấy gần cả tiếng đồng hồ mà Thúy vẫn chưa tìm được một câu văn nào suông sẽ cả.

— Chịu thua rồi! Thúy mệt quá.

Câu than nhỏ nhỏ phát ra từ bờ môi xinh xắn của Thúy, đây là lần đầu tiên Thúy chịu thua, vì trong lớp cũng như ở nhà Thúy có chịu thua ai bao giờ đâu? Toán đứng nhất nê, Cô Anh văn cũng, Cô Sử Địa khen ngoan và chăm chỉ nhất lớp... Còn ở nhà, Thúy ăn cũng đâu có thua gì anh Hoàng, nhong nhèo cũng không ai bằng, vì Thúy là út mà lý, lại được Ba Má cưng nữa. Thế mà bây giờ Thúy chịu thua rồi đấy.

kẻ cũng lạ thật, không biết viết thư sao mà khó thế! Trong lớp cô cũng cho làm luận viết thư đấy chứ nhưng chỉ viết những đề: gửi thầy, gửi Ba Má... chứ cô đâu có cho viết thư làm quen bạn. Lại bên cửa sổ hứng những cơn gió mát hầu xoa dịu bớt cơn giận trong lòng. Thúy nghĩ: Thôi để mai mình nói miệng với cô bé ỉ, coi bỏ đề hơn. Nghĩ xong cách làm quen, Thúy sung sướng chạy xuống bếp tìm mẹ để làm nũng. Thúy cất tiếng hát rộn rã theo từng bước chân sáo.

Bước vào lớp Thúy run run khi nhìn thấy cô bé đã ngồi đấy từ bao giờ.

— Sao « cô nàng » đi sớm quá nhỉ?

Thúy nghĩ rồi dờn những bước « chân ngọc » về phía cô bé mà trong bụng Thúy đánh lố to. Ngồi xuống ghế Thúy muốn nói nhưng cửa miệng hình như « cứng » lại không nói được, may mắn làm sao cô bé đã hỏi Thúy trước:

— Hồi đó chị ở đâu vậy chị?

Giật mình Thúy trả lời lúng túng:

— Tui ở Hà Nội, ý quên ở Saigon.

Cô bé cười, hai cái đồng tiền duyên lún sâu trên má:

— Chị tên gì?

— Mong Thúy, còn chị?

Hú hồn, Thúy lấy lại sự bình tĩnh mà hỏi một câu khá êm tai.

— Tôi tên Hoàng chị à, mà chị mấy tuổi?

— Mười hai, còn chị?

— Vậy chị bằng tuổi tôi rồi, tôi cũng mười hai. Thôi tui mình gọi nhau bằng tên nghe thân mật hơn Thúy nhỉ? Hôm qua Hoàng muốn làm quen với Thúy đấy, nhưng thấy mặt Thúy nghiêm quá nên Hoàng không dám.

— Vậy à, Thúy cũng có ý định đó nữa nhưng chưa kịp nói đó thôi.

Rồi đôi bạn ngồi gần bên nhau nói chuyện nho nhỏ, đôi khi lại phá lên cười, trông hai cô bé thật là tâm đầu ý hiệp. Thế là Thúy đã thành công trong việc làm quen rồi đấy. Mừng ghê!

PHẠM THỊ TUYẾT THU

Thủ Khoa — Mỹ Tho



ÁO TRẮNG

Áo trắng tuổi học trò,
Bé bỏng và trinh nguyên,
Ướm vào thớng hồn nhiên,
Trong niềm mơ tuổi nhỏ.



Áo trắng tuổi học trò,
Không vương mang đũa lo,
Ôi khung trời ngà ngọc,
Không khoé đáng kìa sa.



Áo trắng tuổi học trò,
Vụng về đến sách vở,
Bên con nắng hắt hòa,
Hát bài ca tuổi nhỏ.



Áo trắng tuổi học trò,
Bừng lên tóc đằm mơ,
Mùa đến lên thớng ngày,
Đẹp nhất vườn thơ ngây.

HỒNG VÂN

Trường Nguyễn Trưng Trắc
Kiến Giang



Kỷ niệm NGÀY THƠ ẤU

Nhắc đến ngày thơ ấu, tôi lại nhớ đến cô giáo cũ của tôi. Một cô giáo triu mến.

Cô giáo tôi là người đã có bao công lao dạy dỗ tôi nên người. Tôi quên làm sao được, khi nhìn quyển vở cũ, với những hàng chữ lem luot đất đỏ tay tôi bôi lên ngày thơ ấu. Từ thuở nhỏ tôi còn ngu muội, vì chưa có một ai nói cho tôi nghe những gì hữu ích ở đời. Nhờ cô giáo đã bao lần không nề cực nhọc, sớm trưa, cô moi trí óc ngu tôi ra, để đặt vào đó một sự hiểu biết, một sự thông minh, biết nhận thức được câu nói của loài người, thông hiểu được sự vật. Khoảng thời gian trôi theo năm tháng, nhờ sự giáo huấn ấy tôi đã khôn dần. Cô đã mừng một phần nào rồi đó, mừng cho người học sinh của cô thấu lượng được kết quả mỹ mãn cho ngày mai. Có lần cô bị ốm nặng cũng vì tôi. Ngày nọ về mùa Đông, trời rét lạnh thấu xương tủy, bên ngoài gió mạnh thổi với những hạt mưa từ trên cao rơi xuống tưởng như không bao giờ ngừng được. Một

bài toán khó đã hiện lên trước mặt tôi trên bảng đen ở lớp. Đầu óc tôi lúc bấy giờ ngu làm sao không thể tả được, tôi chẳng hiểu một chút chi khi đọc đề toán, cô phải đem hết sức lực để giảng cho tôi nghe. Tiếng mưa bên ngoài lớp đập trên mái tôn hòa lẫn tiếng cô giảng, tôi không nghe gì được cả, cô phải cố la thật lớn đánh tan cơn mưa đưa lời ấy vào óc tôi. Sau một hồi lâu tôi đã đem vào đầu chút ít, cũng lúc ấy cô cũng bị khan tiếng nói chẳng ra lời. Chiều về đến nhà cô bị ốm nặng nằm liệt giường.

Ánh nắng chiều tắt chập sau ngọn đồi, tôi tưởng lại ngày nào đó không xa, tôi các bạn và cô trèo lên ngọn đồi ấy để giải trí vào chiều thứ bảy. Đây là tấm hình cũ mà cô đã chụp cho tôi trên một tảng đá. Tôi cảm động trước tấm hình ngày xưa đầy triu mến. Nhìn bức tranh treo trên tường cô họa tặng cho tôi trước khi cô vắng. Những nét mực nhiều đổi thay theo thời gian. Tiếng nói của ai xa xa vọng lại hay tiếng nói của cô giáo năm xưa vẫn còn ở lại đầu đây lâu lâu nhắc lên lời kỷ niệm.

Còn đâu nữa hỡi cô! Còn đâu nữa, Bài toán khó năm xưa và tấm hình cũ đã nhạt màu đánh dấu ngày quá khứ, cũng là một kỷ niệm thời thơ ấu mà cô để lại cho em. Còn đâu nữa những chiều thứ bảy Cô Trò mình lên đồi hóng gió ngắm mây. Bài hát « Con muỗi » năm xưa cô bảo em hát cho cô nghe bằng giọng nói đót hiện giờ còn đâu nữa, cô đã mang đi hết rồi. Ngọn đồi thân yêu kia nó cũng đang chờ hình bóng cô giáo năm cũ và mong ngày trở lại. Nơi miền xa vắng cô có nghe chàng người học trò cũ đang chờ cô.



Trương Càng
614 TH Cam-Ranh

Me tôi

TRỜI về chiều. Vài cơn gió nhẹ nhàng lướt qua, lùa với bụi cát. Con đường hôm nay, sao em cảm thấy dài vô tận, nền trời xanh lam với vài cụm mây lơ lửng bay. Trên đường về nhà, từng lũ, từng đàn học sinh đùa nhào cũng y phục như nhau.

Tôi đưa mắt ngăm nhìn một biệt thự nằm bên đường, với những cảnh lá xanh um, khiến lòng tôi thư thái. Con sông với vài gợn sóng li ti, nhấp nhô như hơi thở của một con vật. Tiếng xe nổ trên đường nghe thật chát chúa, một bà mẹ đưa con về, làm cho tôi tưởng nhớ đến mẹ tôi. Mẹ tôi không dịu dàng, trái lại, bà rất cau có, đối với tôi bà không có gì gọi là tình thương con. Ít khi bà han hổi tôi tôi, bà hay la rầy, chửi mắng. Lũ em tôi cũng không thương tôi dù là một thứ tình thương hại mỗi khi mẹ tôi la tôi. Tôi rất tủi thân và khổ tâm. Mẹ tôi lại không cho tôi có bạn dù là bạn gái, nên tôi buồn mà không biết than thở với ai!

Nhiều khi tôi muốn thoát ly, tôi không cần tiền tài mà chỉ cần tình thương. Nhưng rồi tôi bỏ ý nghĩ ấy, Dù mẹ tôi có đối với tôi như thế thì tôi cũng không thể bỏ đi vì bà đã có công mang nặng đẻ đau, và đường dục tôi đến ngày hôm nay. Bỏ bà ra đi, thì tôi sẽ bị kết án là một đứa con bất hiếu!

Nhưng thôi! Dù sao tôi cũng phải làm tròn bổn phận của một người con trong gia đình. Tôi ráng chịu đựng số phận hẩm hiu đau khổ của một đứa con gái bị ghét bỏ, cô đơn!

☆ NGUYỄN THỊ THÙY LINH

(Nguyễn-Khoái - Saigon)



Tiếng Chim

KÊU

THƯƠNG



Một chiều,
Chim lạc mẹ
Bởi một thằng bé
Bắn gậy mất chân chim
Đau thương dớn dác bay tìm
Mẹ đâu chẳng thấy màn đêm xuống
rồi!



Sương rơi
Lạnh cánh ướt
Lạnh lòng tê buốt
Chim đau nhức vô cùng
Bé ơi! Có biết cho không
Thân tàn, lạc mẹ — vui lòng bé chưa?

ĐINH THỊ NHƯ VỊ
(Đalat)



Chị em mình

Các em thân yêu, thư của các em thì nhiều quá, thì giờ của chị thì ít quá, nay chị tạm trả lời mấy em sau đây, rồi lần lượt sẽ cố gắng trả lời nhiều hơn. Các em thông cảm với chị nhé.

☆ Em Mạn Thu Trang, Tân Định.

Ành em dễ thương lắm chứ, không xấu đâu. Em có những ý tưởng cố gắng như vậy thật tốt, không riêng gì ở địa hạt văn nghệ, mọi việc ở đời đều cần sự bền chí như thế em ạ. Rồi nhớ viết thêm những sáng tác về thư và cho chị nhé — Thương.

☆ Em Bạch Đào, Gia Định.

Sao lại có ý nghĩ « xé » cho chị thể hử cô bé. Bài chưa gửi về mà đã sợ sẽ bị « tiểu ngạo » trong apt. rúc thì cố gắng đánh đòn chưa. Nếu sợ trắng tên, em nên ký luôn cả họ nữa là ổn nhất. Thông Bùm số 1 phát hành trẻ là vì những ngày 1 báo đình công, em quên rồi sao? Chờ thư và bài của em đó — Mến.

✱ Em Lý Thành Kiệt, Saigon.

Em đọc lại thể lệ gia nhập Thi Văn Đoàn ở số 1 và 4 — Thân.

☆ Em Hàn Mạc Huy Linh, Saigon.

Lần sau gửi bài cho chị, em nhớ đừng viết hai mặt giấy, viết riêng ra từng đề mục, đừng viết thư chung với bài và ghi tên họ, bút hiệu rõ ràng ở đầu và cuối mỗi bài để chị tiện việc sắp xếp — Nhớ em nhé — Thương.

● Em Trần văn Tân, Phan Rang.

Ngày bảy giờ thể chưa in xong em ạ. Em có gửi những sáng tác về chị, đừng ngại gì hết. Nhưng đừng viết bài chung với thư nhé em. Mến.

★ Em Trâm Anh, Dalat.

Bài của em đã được đăng trong số 4 — Vui chưa? Có hỏi lý do cho chị mượn, đây, sao em không vào? Sao em lại nghĩ vậy. Chị sẽ chỉ bảo khi nào các em không viết thư cho chị thôi Mến.

✱ Em Bạch Tuyết, Dalat.

Chị ghen lắm, không có tiền mua chó béc gì đâu mà sợ. Chị sợ lắm, không đẹp như em sẽ với đâu. Nếu em của những ý tưởng bị quên, chị không thương và giận em nhiều lắm đó. Học được vậy là giỏi rồi. Người ta nói rất đáng đó em ạ. Nếu chị nói rằng quê hương chị cũng ở cái tỉnh nghèo này mà em ghét ấy, em sẽ nghĩ sao hở Tuyết? Riêng chị, chị hạnh diện được sinh ra ở đất Tuyết ạ. Bài em đã được đăng trong số 5, hết dọa chị chưa? Trông tin — Thương.

☆ Em BB Chocolat, Saigon.

Bất tiện em dễ thương lắm, nhưng chị đã nghĩ với em thế này nhé, em dời 2 chữ bô đi, vì chữ thể sẽ trùng với một vài nhà báo hay dùng chữ ấy. Chịu không? Mến.

Chị THU MAI

PHIẾU XIN GIA - NHẬP THI - VĂN - ĐOÀN THẮNG BỜM

Tên họ.....	Bút hiệu (nếu có).....
Tuổi.....	Lớp.....
Địa-chỉ Trường.....	Địa-chỉ nhà.....

..... ngày tháng năm 1970

● Kèm theo 2 tấm ảnh 4 x 6
và một bài văn, hoặc bài
Thơ do em chọn.

Ký tên

DANH SÁCH CÁC EM ĐÁP ĐÚNG ĐỐ TRÍ KHÔN CÓ GIẢI THƯỞNG SỐ 5

1. Đáp trúng 3 câu (thưởng 2 cuốn)

Đặng Anh Tuấn, Đinh tiên Hoàng Đakao — Lê Kiều Trang, Cư xã Đô Thành — Chương Táp, Trương minh Giảng Saigon — Huỳnh thị Nhân, Nguyễn huynh Đức Phú Nhuận — Hồ minh Tiến, Lê bảo Tịnh Trương minh Giảng Saigon — Hoàng thành Đức, Trương minh Giảng Saigon — Huỳnh thị Tiên, Nguyễn huynh Đức Phú Nhuận — Dương văn th, Nguyễn huynh Đức Saigon — Hoàng thành Đức, Tạm phủ Long Biên Trương minh Giảng — Đặng quốc Khánh, Ấp Đông Ba Gia Định — Lê phước Thọ, Nguyễn huynh Đức Phú Nhuận — Huỳnh hữu Phước, Trương minh Giảng Saigon — Nguyễn hữu Tấn, Trại Đức — Huỳnh hữu Hậu, Phan thanh Giản Saigon — Nguyễn thị Như Loan, Trương minh Giảng Saigon — Phạm văn Lợi, Trần quang Diệu Saigon.

2. Đáp trúng 2 câu (thưởng 1 cuốn)

Đặng Văn Khái, Saigon — Nguyễn văn Diệp, Tân Dân Saigon — Phạm ngọc Long, Văn Đồn Khánh Hội — Lê Thành, Tân Dân Saigon — Phan đình Thiệu, Trương Minh Giảng Saigon — Đinh Quốc Huân, Trương minh Giảng Saigon — Phạm văn Hải, Hồ Biểu Chánh Phú Nhuận — Ngô quốc Minh, Trương minh Giảng Bãi Phết — Ngô văn Ninh, Trương minh Giảng Saigon — Đặng đoàn Hoàng, Trương minh Giảng Saigon — Võ Quốc Thịnh, Trần quang Diệu (núi dũi) Saigon — Đinh văn Liên, Trương minh Giảng Saigon — Nguyễn ngọc Cầm, Tân Phước Chợ Lớn — Nguyễn hồng Hải, Trương minh Giảng Saigon — Đỗ trung Khánh, Trần hưng Đạo Saigon — Nguyễn đình Tân, Trương minh Giảng Saigon — Đỗ tấn Thanh, Trần hưng Đạo Saigon — Nguyễn văn Nhung, Thiệu Trị Phú Nhuận — Nguyễn thị Diệu, Gia Định — Phan tấn Bằng, Trần hưng Đạo Saigon — Lưu văn Nhơn, Bãi Chu Saigon — Tô hay Việt, Phan đình Phùng Saigon — Lê quốc Việt, Trương minh Giảng Saigon — Tô Cảnh, Phan đình Phùng Saigon — Lê thị Tâm, Trương minh Giảng S.G — Nguyễn bá Tuất, Trương minh Giảng Saigon — Đỗ đức Tuấn, Kỳ Đồng Saigon — Trần hay Khanh, Trần quang Diệu Saigon — Phạm châu Vũ, Trương minh Giảng Saigon — Phạm cổ Vũ, Trương minh Giảng Saigon — Châu Bạch Tuyết, Trương minh Giảng Saigon — Châu hoàng Nam, Trương minh Giảng Saigon — Nguyễn đức Hiệp, Trương minh Kỳ Phú Nhuận — Nguyễn thị Cẩm Vân, Trương minh Kỳ Phú Nhuận — Nguyễn văn Thân, Pátres Kỳ Saigon — Đinh thế Đức, Trương minh Giảng Saigon — Nguyễn quang Phật, Nguyễn Bình Khâm Saigon — Trích văn Thúc, Phú Nhuận Saigon — Ngô thị Mai Phương, Huỳnh quang Tiên Saigon — Hoàng thị Thu Mai, Trương minh Kỳ Gia Định.



PHIẾU DỰ THI NHỮNG CÂU ĐỐ TRÍ - KHÔN CÓ GIẢI - THƯỞNG

Các em phải xé gởi phiếu này kèm với lời giải đáp những câu đố trí khôn có giải thưởng, thì mới hợp lệ. Những bài giải đáp gởi về Tòa soạn mà không có đính theo phiếu dự thi này, sẽ không có giá trị, và không được xét đến.

(các em xé theo đường này)

PHIẾU DỰ GIẢI ĐÁP NHỮNG CÂU ĐỐ
TRÍ KHÔN CÓ GIẢI THƯỞNG TRONG
TUẦN BÁO THẮNG BƠM SỐ. .7. . .

(Biền thật rõ ràng)

Tên, họ của em : _____

Địa chỉ đầy đủ : _____

..... ngày tháng 1970

Ký tên

